

---

# GIẢI PHÁP HỖ TRỢ VIỆC LÀM CHO SINH VIÊN NGÀNH ĐI BIỂN BẰNG CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC HỌC BỔNG, THỰC TẬP SINH TỪ CẤP KHOA SOLUTIONS TO SUPPORT EMPLOYMENT FOR MARINE STUDENTS BY SCHOLARSHIP AND TRAINEE PROGRAM FROM FACULTIES

NGUYỄN MẠNH CƯỜNG

Khoa Hàng hải, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

Email liên hệ: nmcuong@vimaru.vn

## Tóm tắt

Trong vài năm gần đây, số lượng sinh viên đăng ký vào học các ngành đi biển như Điều khiển tàu biển, Máy tàu biển của các Trường Hàng hải tại Việt Nam nói chung và Trường Đại học Hàng hải Việt Nam nói riêng ngày càng giảm sút. Nguyên nhân xảy ra tình trạng này có nhiều, tuy nhiên xét trên phương diện đảm bảo việc làm thì đây cũng là một nguyên nhân có ảnh hưởng lớn đến việc lựa chọn ngành nghề của sinh viên. Nếu Khoa chuyên môn có thể thực hiện được sự kết nối trong hợp tác quốc tế với những đối tác có uy tín và trực tiếp tham gia vào việc quản lý các chương trình hợp tác học bổng, thực tập sinh của họ thì sẽ tạo được uy tín tốt đối với sinh viên về việc đảm bảo điều kiện việc làm sau khi ra trường, góp phần khuyến khích sinh viên lựa chọn ngành đi biển để theo học, cải thiện số lượng sinh viên vào học các ngành đi biển.

**Từ khóa:** Hợp tác quốc tế, học bổng, thực tập sinh, điều kiện tuyển dụng.

## Abstract

In the last few years, the number of students registering to study maritime majors such as Navigation, Marine Engineering of Maritime Schools in Vietnam in general and Vietnam Maritime University in particular is more and more decreasing. There are many causes of this situation, but in terms of ensuring employment, this is also a reason that has a big influence on the major selection of students. If professional Faculty is able to make the connection in international cooperation with reputable partners and directly involved in the management of their scholarship and trainee programs, it will be possible to create good reputation for students on securing employment conditions after graduation, contributing to encouraging students to choose a maritime majors to study, improving the number of students entering the maritime majors.

**Keywords:** International cooperation, Scholarship and trainee program, employment conditions.

## 1. Đặt vấn đề

Trong vài năm gần đây, số lượng sinh viên đăng ký dự thuyền và khối ngành đi biển tại các Trường Hàng hải tại Việt Nam nói chung và Trường Đại học Hàng hải Việt Nam nói riêng liên tục sụt giảm. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến thực trạng này và cũng đã có nhiều giải pháp được thực hiện để cải thiện tình hình này từ nhiều cấp, tuy nhiên sự suy giảm số lượng sinh viên khối ngành đi biển vẫn đáng báo động. Sinh viên không còn quan tâm nhiều đến ngành đi biển và do vậy đầu vào của các Khoa chuyên môn ngành đi biển đang gặp khó khăn, ảnh hưởng lớn đến nguồn nhân lực cho ngành vận tải biển.

Để tạo thêm sức hút của các Khoa thuộc khối đi biển đối với sinh viên thì cần thêm những giải pháp mang tính đột phá, chủ động từ bản thân cấp Khoa chuyên môn trong đó vấn đề hỗ trợ việc làm sau tốt nghiệp cho sinh viên ngành đi biển luôn được đánh giá là có ý nghĩa lớn trong việc thu hút sinh viên vào học. Vấn đề cần giải quyết ở đây là tìm ra các giải pháp mới nào có thể thực hiện được từ cấp Khoa để góp phần thu hút sinh viên vào học ngành đi biển?

Nội dung tác giả trình bày trong bài viết này xuất phát từ quá trình nghiên cứu thực tiễn nhiều năm đối với các hoạt động hỗ trợ việc làm tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam và giải pháp được đề xuất trong bài viết là giải pháp mới, có tính thực tiễn trong tình hình mới gắn với quá trình tự chủ trong Cơ sở Đào tạo.

## 2. Thực trạng điều kiện đảm bảo việc làm cho sinh viên tốt nghiệp các ngành đi biển tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

Trong lĩnh vực đảm bảo việc làm cho sinh viên ngành đi biển, có thể nói Trường Đại học hàng hải Việt Nam đã có nhiều giải pháp có hiệu quả thông qua các hoạt động của các đơn vị trong Trường như:

- Trung tâm giới thiệu Việc làm, Đoàn Thanh niên CSHCM của Nhà trường giới thiệu nhu cầu tuyển dụng của các Doanh nghiệp tới sinh viên, tổ chức cho các Doanh nghiệp tiếp xúc, phỏng vấn tuyển dụng thông qua các Hội chợ việc làm;

---

- Các Khoa chuyên môn thông qua hoạt động Kết nối Doanh nghiệp cũng như trang web của mình kết nối các Nhà tuyển dụng với sinh viên.

Tuy nhiên trong phạm vi bài báo, đối với sinh viên ngành đi biển, tác giả tập trung đề cập đến các Chương trình hợp tác về học bổng, thực tập sinh, thuyền viên do các đối tác nước ngoài của Nhà trường đã, đang thực hiện và có vai trò quan trọng trong việc tạo đầu ra cho sinh viên khối ngành đi biển.

#### **1.1. Chương trình của Công ty VINIC [1]**

Đây là chương trình hợp tác về học bổng, thực tập sinh và tuyển dụng nhân lực sớm nhất và đặc biệt có uy tín của Hãng tàu Nhật Bản NSS và sau này là NSU với Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

Kể từ năm 1995 đến nay, trải qua nhiều giai đoạn, có giai đoạn tuyển dụng số lượng nhiều, có giai đoạn tuyển dụng số lượng ít, nhưng trung bình hàng năm Chương trình đã tuyển, cấp học bổng, hỗ trợ thực tập trên tàu biển và tuyển dụng sỹ quan 10 sinh viên ngành đi biển (05 sinh viên chuyên ngành Điều khiển tàu biển và 05 sinh viên chuyên ngành Máy tàu biển).

Chương trình này được quản lý bởi đối tác của Hãng tàu Nhật bản là Công ty VINIC.

#### **1.2. Chương trình của Công ty MOL và NYK [2]**

Hai Chương trình hợp tác về học bổng, thực tập sinh và tuyển dụng nhân lực của hai Công ty Vận tải biển hàng đầu Nhật Bản và Thế giới là MOL và NYK với Trường Đại học Hàng hải Việt Nam cũng có hình thức tương tự như chương trình của Công ty NSS (nay là NSU).

Hai Chương trình này bắt đầu vào năm 2007. Kể từ đó đến nay, trải qua 12 năm, trung bình hãng tàu MOL mỗi năm tuyển 10 sinh viên ngành đi biển (05 sinh viên chuyên ngành Điều khiển Tàu biển, 05 sinh viên chuyên ngành Máy tàu biển); Hãng tàu NYK mỗi năm trung bình tuyển 06 sinh viên (03 sinh viên chuyên ngành Điều khiển Tàu biển, 03 sinh viên chuyên ngành Máy tàu biển).

Chương trình này được quản lý bởi đối tác của hai Hãng tàu Nhật Bản này là Công ty Vận tải biển Thăng Long.

#### **1.3. Chương trình của Công ty MISUGA [3]**

Đây là Chương trình hợp tác về học bổng, thực tập sinh và tuyển dụng nhân lực của hai Công ty quản lý tàu biển MISUGA với Công ty ISALCO.

Chương trình mới đi vào hoạt động trong năm 2019 và đã tuyển được 10 sinh viên ngành đi biển (05 sinh viên chuyên ngành Điều khiển Tàu biển, 05 sinh viên chuyên ngành Máy tàu biển).

Chương trình này do đối tác của Công ty MISUGA là Trung tâm thuyền viên VICMAC trực thuộc Công ty ISALCO quản lý.

#### **1.4. Chương trình của Công ty UMMS [4]**

Khác với các Chương trình hợp tác học bổng, thực tập sinh ở trên, Chương trình học bổng thực tập sinh của Công ty UNION MARINE MANAGEMENT SERVICES PTE LTD Singapore (UMMS) do chính Khoa Hàng hải thực hiện thông qua Chương trình Kết nối Doanh nghiệp – Nhà quản lý - Đơn vị đào tạo.

Để có được thỏa thuận hợp tác này, Khoa Hàng hải đã trực tiếp làm việc với các Công ty quản lý thuyền viên xuất khẩu là đối tác của Khoa trên địa bàn Hải Phòng để tìm hiểu nhu cầu về nhân lực cũng như khả năng hợp tác của các Hãng tàu nước ngoài có tiềm lực.

Thông qua nhiều kênh thông tin, tìm hiểu, nhiều lần đàm phán trực tiếp, Khoa đã thống nhất được với Công ty UMMS Singapore về việc UMMS sẵn sàng ký với Trường Đại học Hàng Hải Việt Nam một thỏa thuận hợp tác về học bổng, thực tập sinh và sau đó là tuyển dụng nhân lực cho đội tàu của Công ty UMMS quản lý. Đây là một Công ty quản lý tàu có uy tín tại Singapore, hiện đang quản lý trên 40 tàu mang nhiều quốc tịch khác nhau của các Hãng tàu lớn.

Điểm khác biệt rất quan trọng là Công ty UMMS chấp thuận việc quản lý Chương trình học bổng này do Khoa Hàng hải thực hiện mà không phải là từ các Công ty quản lý thuyền viên xuất khẩu đang là đối tác của họ.

Chương trình hiện liên tục tuyển sinh viên năm cuối ngành đi biển để cấp học bổng và hỗ trợ thực tập trên tàu, không hạn chế thời gian. Trong năm đầu tiên hoạt động, Chương trình đã tuyển được 10 sinh viên ngành Điều khiển Tàu biển và đã bố trí thực tập trên tàu được 08 sinh viên.

Việc quản lý Chương trình học bổng, thực tập sinh với Hãng tàu nước ngoài trực tiếp bởi Khoa chuyên môn đã tạo ra uy tín và có hiệu quả thiết thực về việc hỗ trợ đảm bảo việc làm cho sinh viên của Khoa Hàng hải, tạo sự tin tưởng của sinh viên đối với Khoa, góp phần thu hút sinh viên vào học tại Khoa.

### **1.5. Chương trình tuyển dụng của các Hãng tàu và Công ty quản lý thuyền viên khác**

Đối với các sinh viên không được tuyển vào các Chương trình học bổng thực tập sinh như trên, khi tốt nghiệp các em sẽ tham gia phỏng vấn tuyển dụng theo các nhu cầu của các Hãng tàu hoặc Công ty quản lý thuyền viên. Khi đó việc đảm bảo việc làm cho sinh viên tốt nghiệp sẽ phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố và khó chắc chắn.

#### **Nhận xét:**

Qua nghiên cứu vấn đề này, tác giả nhận thấy, hầu hết các Chương trình hợp tác về học bổng, thực tập sinh đang có tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam đều được quản lý thông qua các Công ty quản lý thuyền viên thuộc Nhà trường, do vậy các Khoa chuyên môn không có vai trò gì trong việc tuyển dụng, quản lý sinh viên thuộc các Chương trình đó.

Bản thân các sinh viên tham gia các Chương trình này cho rằng, sinh viên đã được đối tác lựa chọn và tạo cho họ điều kiện việc làm vì sinh viên tham gia ứng tuyển một cách tự nguyện và đáp ứng được điều kiện tuyển dụng. Sinh viên không nghĩ đến vai trò của Khoa chuyên môn trong việc tuyển dụng này.

Mặt khác theo thống kê, hàng năm các Chương trình học bổng thực tập sinh của 04 Hãng tàu do các Công ty Quản lý thuyền viên quản lý chỉ tuyển dụng khoảng từ 30 đến 40 sinh viên. Con số này rất ít so với tổng số sinh viên ngành đi biển ra trường hàng năm. Nếu không có những Chương trình khác, số sinh viên còn lại chỉ có thể tự đi tìm cơ hội tuyển dụng tại các Công ty khác, không có gì đảm bảo là họ sẽ được tuyển dụng và huấn luyện phù hợp.

Ngoài ra, có những Hãng tàu muốn thực hiện Chương trình học bổng, thực tập sinh với Trường Đại học hàng hải Việt Nam nhưng lại không có các Công ty Quản lý thuyền viên là thành viên của Trường, do vậy Hãng tàu không thể ủy thác cho các Công ty thuyền viên ngoài Trường quản lý thay họ được.

Lúc này nếu cần mở rộng các Chương trình hỗ trợ việc làm cho sinh viên bằng hợp tác cấp học bổng thì rất cần một mô hình hợp tác mới trong đó vai trò của Khoa chuyên môn là hoàn toàn phù hợp để thực hiện.

Do vậy Chương trình hợp tác với Công ty UMMS mà Khoa Hàng hải đang đảm nhiệm là một mô hình hợp tác mới, mặc dù tương tự về nội dung nhưng lại hoàn toàn khác về vai trò quản lý bởi vì Khoa chuyên môn là đơn vị trực thuộc Trường sẽ trực tiếp quản lý sinh viên, có thể theo dõi sát năng lực của sinh viên tham gia Chương trình, có thể hỗ trợ trực tiếp bằng các biện pháp quản lý, đào tạo, huấn luyện để đảm bảo sinh viên đáp ứng được yêu cầu tuyển dụng của Hãng tàu và do đó sẽ có việc làm phù hợp do chính Hãng tàu cung cấp. Với vai trò trên, Khoa chuyên môn sẽ có ảnh hưởng lớn đến sinh viên về việc hỗ trợ đảm bảo điều kiện việc làm cho sinh viên sau này và như vậy, sẽ góp phần thu hút, khuyến khích sinh viên theo học ngành đi biển.

### **2. Đề xuất giải pháp xây dựng, triển khai thành công Chương trình hợp tác về học bổng, thực tập sinh cho sinh viên ngành đi biển từ cấp Khoa**

Trước hết cần phải nhấn mạnh rằng, mọi chương trình hợp tác giữa các Khoa, Viện với các đối tác thực chất vẫn là hợp tác trong đào tạo, huấn luyện có tính chất nghiệp vụ chuyên môn.

Tuy nhiên với xu thế tự chủ đại học như hiện nay, các Khoa chuyên môn đều cần phát huy vai trò tự chủ của mình để có thể thu hút sinh viên theo học bằng nhiều hình thức, trong đó có việc hỗ trợ sinh viên tìm đầu ra một cách đảm bảo thông qua các chương trình hợp tác với người sử dụng nhân lực.

Hiện tại, các Công ty Vận tải biển và quản lý thuyền viên trong nước còn chưa thực sự có tiềm lực tài chính dồi dào thì việc hướng tới các Hãng tàu nước ngoài có uy tín, tiềm lực tài chính mạnh và có chiến lược phát triển nguồn nhân lực một cách bài bản, rõ ràng để hợp tác là một lựa chọn tất yếu.

Từ kinh nghiệm thành công của Chương trình hợp tác về học bổng, thực tập sinh với Công ty UMMS Singapore mà Khoa Hàng hải đang thực hiện trong một năm qua dưới sự hỗ trợ của Nhà trường, tác giả đề xuất giải pháp xây dựng, triển khai thành công Chương trình hợp tác về học bổng, thực tập sinh cho sinh viên ngành đi biển từ cấp Khoa như sau:

#### **Bước 1: Tìm kiếm đối tác tiềm năng để hợp tác**

Tại bước này Khoa chuyên môn phải chủ động tìm hiểu, nắm được thông tin về Hãng tàu nước ngoài có nhu cầu tuyển dụng nhân lực và có chính sách đào tạo, phát triển nguồn nhân lực tốt thông qua các Đại lý quản lý thuyền viên của họ ở Việt Nam. Chính các Đại lý này mới có thể giới thiệu rõ nhất cho Khoa chuyên môn về đối tác tiềm năng.

#### **Bước 2: Khoa chuyên môn giới thiệu năng lực, nhu cầu hợp tác của Nhà trường và đơn vị mình**

Tại bước này, Khoa chuyên môn thông qua Đại lý quản lý thuyền viên của Hãng tàu ở Việt Nam giới thiệu với Hãng tàu về năng lực, nhu cầu hợp tác của Nhà trường và đơn vị mình.

---

*Bước 3: Thông qua Đại lý thuyền viên của hãng tàu tại Việt Nam mời Đại diện Hãng tàu thăm và trực tiếp trao đổi về năng lực, nhu cầu và khả năng hợp tác của hai bên*

Khi tiến hành bước này, Khoa chuyên môn cần báo cáo Ban Giám hiệu Nhà trường về định hướng, nội dung và khả năng hợp tác để được chấp thuận.

Khoa chuyên môn sẽ phối hợp với các Đại lý thuyền viên của Hãng tàu mời Đại diện của Hãng tàu thăm và làm việc với đơn vị mình.

Tiếp đó, Khoa chuyên môn cần chuẩn bị và đưa ra những nội dung mong muốn hợp tác phù hợp với nhu cầu của Hãng tàu để trao đổi, đàm phán.

Tại bước này, việc trao đổi phải đi vào nội dung cụ thể, chuẩn bị các minh chứng về kinh nghiệm của Khoa về lĩnh vực quản lý học bổng và thực tập sinh, những quy trình, biểu mẫu của các thỏa thuận hợp tác trước đó đã và đang được thực hiện tại Trường, chuẩn bị sinh viên cho Đại diện Hãng tàu gặp gỡ, chuẩn bị tốt cơ sở vật chất, chương trình đào tạo huấn luyện để tăng tính thuyết phục.

Trên thực tế bước này có thể sẽ diễn ra không chỉ một lần mà có thể nhiều lần mới đi đến thành công là thống nhất hợp tác và dự kiến thời gian có thể ký thỏa thuận hợp tác.

*Bước 4: Trao đổi, thống nhất nội dung của thỏa thuận hợp tác về Chương trình học bổng, thực tập sinh của hãng tàu với Nhà trường (MOU)*

Đây thực chất là bước chuẩn bị kỹ thuật để có thể thống nhất nội dung, các điều khoản của thỏa thuận hợp tác giữa Hãng tàu và Nhà trường.

Thông thường khi đã ấn định được thời gian triển khai thỏa thuận hợp tác, Hãng tàu sẽ kết hợp giữa việc ký thỏa thuận hợp tác với việc phỏng vấn sinh viên để tuyển vào Chương trình học bổng, thực tập sinh của họ. Do vậy Khoa chuyên môn cần tập huấn trước cho các sinh viên đã được lựa chọn sơ bộ trong giai đoạn chuẩn bị để có thể đảm bảo chất lượng cuộc phỏng vấn, tạo sự tin tưởng đối với hãng tàu.

*Bước 5: Triển khai Chương trình hợp tác tại Khoa chuyên môn*

Khi đã nhận được ủy quyền của Nhà trường về mặt quản lý Chương trình học bổng, thực tập sinh của Hãng tàu, Khoa chuyên môn phải phân công cán bộ giảng viên phụ trách Chương trình. Đây phải là những cán bộ, giảng viên có kinh nghiệm, nhiệt tình, hiểu biết cách thức giao dịch với các bộ phận chức năng của Hãng tàu để có thể tiếp nhận học bổng, phụ cấp quản lý, báo cáo cho Hãng tàu những thông tin cần thiết của sinh viên, thu xếp các thủ tục để sinh viên nhập tàu thực tập theo kế hoạch của hãng tàu.

Việc triển khai tốt Chương trình sẽ luôn là khâu quyết định cho sự tồn tại và phát triển của Chương trình học bổng, thực tập sinh, giúp cho sinh viên có cơ hội được huấn luyện nghề nghiệp thực tiễn một cách bài bản và chính vì thế tạo thuận lợi cho việc hỗ trợ đảm bảo việc làm của các em sau này.

*Bước 6: Đánh giá định kỳ hiệu quả Chương trình hợp tác*

Theo tinh thần thỏa thuận hợp tác (MOA), Hãng tàu và Khoa chuyên môn thực hiện đánh giá định kỳ hiệu quả của Chương trình hợp tác vào cuối mỗi năm học theo chính sách quản lý, đào tạo và tuyển dụng của Hãng tàu. Đánh giá này có thể bao gồm các bổ sung sửa đổi những điều khoản chưa phù hợp nếu có, thống nhất kế hoạch phỏng vấn tuyển dụng (số lượng sinh viên), cấp học bổng và thu xếp lịch huấn luyện trên tàu cho năm học tiếp theo.

Hàng năm, Hãng tàu gửi bản đánh giá của Hãng tàu về việc thực hiện thỏa thuận hợp tác đối với Đại lý quản lý thực tập sinh (thực tế là Khoa chuyên môn) trên cơ sở kết quả và sự phối hợp giữa hai bên.

*(Trên thực tế, Khoa Hàng hải đang thực hiện báo cáo đánh giá 01 năm thực hiện chương trình hợp tác với UMMS để gửi cho phía đối tác và lập kế hoạch tuyển dụng cho năm học 2019-2020 để UMMS thu xếp kinh phí, tàu thực tập cho thực tập sinh. Đây cũng là quy trình quản lý của UMMS mà các đối tác của họ phải thực hiện trong quá trình hợp tác).*

### **3. Kết luận**

Bài báo tập trung vào giải pháp xây dựng các thỏa thuận hợp tác về học bổng, thực tập sinh với Hãng tàu nước ngoài gắn với vai trò quản lý của Khoa chuyên môn có sự hỗ trợ của Nhà trường thông qua Chương trình Kết nối Doanh nghiệp - Nhà Quản lý - Đơn vị Đào tạo.

Để có thể phát triển chương trình hỗ trợ việc làm cho sinh viên ngành đi biển thì rất cần thiết phải thúc đẩy mở rộng các Chương trình hợp tác về học bổng, thực tập sinh giữa các Hãng tàu nước ngoài và Trường Đại học Hàng hải Việt Nam nhưng do các Khoa chuyên môn quản lý với sự hỗ trợ của Nhà trường. Việc các Khoa chuyên môn ngành đi biển trực tiếp quản lý các Chương trình như vậy sẽ tạo ra uy tín lớn đối với sinh viên, khẳng định vai trò của Khoa chuyên môn đối với khả

---

năng hỗ trợ việc làm cho sinh viên một cách chủ động, bài bản, qua đó đóng góp thêm một giải pháp thu hút sinh viên vào học ngành đi biển.

Giải pháp đã được đề xuất tại bài báo phù hợp với thực tiễn hiện nay và bước đầu đã được kiểm chứng qua một năm Khoa Hàng hải thực hiện quản lý Chương trình học bổng, thực tập sinh của Công ty UMMS Singapore.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1] Thỏa thuận hợp tác về học bổng, thực tập sinh và tuyển dụng thuyền viên giữa Công ty NSS (nay là NSU) với Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.
- [2] Thỏa thuận hợp tác về học bổng, thực tập sinh và tuyển dụng thuyền viên giữa Công ty MOL và NYK với Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.
- [3] Thỏa thuận hợp tác về học bổng, thực tập sinh và tuyển dụng thuyền viên giữa Công ty MISUGA với Công ty ISALCO.
- [4] Thỏa thuận hợp tác về học bổng, thực tập sinh giữa Công ty UMMS với Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

---

Ngày nhận bài: 25/4/2019

Ngày nhận bản sửa: 17/5/2019

Ngày duyệt đăng: 22/5/2019